TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ N** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 215/2023/HSST
Ngày: 21-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Công Khánh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Dương Thị Hường

2. Ông Phạm Tiến Dũng

- Thư ký phiên toà: Bà Bùi Thị Nhung - Thư ký Toà án nhân dân thành phố N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố N tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 196/2023/TLST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 196/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Th, sinh năm 1991; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; nơi sinh: Tỉnh Nam Định; Nơi cư trú: Thôn S, xã Th, huyện V, tỉnh Nam Định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Tự do; văn hóa: 3/12; con ông: Nguyễn Văn Th, sinh năm 1955, con bà: Phan Thị Nh, sinh năm 1957; gia đình có 03 anh chị em bị cáo là con thứ ba; chưa có vợ, con; tiền án: Bản án số 11/2022/HS-ST ngày 24-01-2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xử phạt Nguyễn Văn Th 18 tháng tù về tội "Vận chuyển hàng cấm" (Chấp hành xong án phạt tù ngày 08-4-2023); tiền sự: Ngày 16-11-2021, Uỷ ban nhân dân xã Th, huyện V, tỉnh Nam Định ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với Nguyễn Văn Th, thời hạn 03 tháng (Chấp hành xong ngày 07-01-2022); nhân thân: Ngày 15-9-2005, Uỷ ban nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào trường giáo dưỡng, thời hạn 24 tháng; ngày 03-7-2008, Uỷ ban nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào trường giáo dưỡng, thời hạn 24 tháng; ngày 26-8-2014, Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định xử phạt 30 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; ngày 22-5-2017, Công an phường N, thành phố N, tỉnh Nam Định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy", hình thức phạt cảnh cáo; ngày 17-12-2018, Tòa án nhân dân huyện

V, tỉnh Nam Định áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, thời hạn 24 tháng; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29-6-2023 sau đó chuyển tạm giam đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phô N; (Có mặt).

- Bị hại: Ông Phan Văn D, sinh năm 1960; nơi cư trú: Xóm R, xã Hồng Q, huyện N, tỉnh Nam Định (Vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Ngô Văn T, sinh năm 1960; nơi cư trú: Thôn D, xã T, huyện V, tỉnh Nam Định (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 40 phút ngày 29-6-2023, Nguyễn Văn Th đi bộ quanh khu vực ngõ số 1 đường L, phường Tr, thành phô N, tỉnh Nam Định tìm kiếm tài sản sơ hở để trộm cắp. Khi đi đến số nhà 32/1 L, Th phát hiện chiếc xe máy Honda Wave màu xanh, biển kiểm soát 18B1-841.50 của ông Phan Văn D, sinh năm 1960, trú tại xóm R, xã H, huyện N, tỉnh Nam Định đang dựng sát tường nhà 32/1 L, không có người trông coi quản lý, chìa khóa xe vẫn cắm ở ổ khóa điện. Lợi dụng sơ hở Th mở khóa xe, nổ máy điều khiển xe ra ngõ 1 L đi tìm nơi tiêu thụ.

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 29-6-2023, Th mang xe máy tới cửa hàng sửa chữa xe máy Quang H, địa chỉ thôn D, xã T, huyện V, tỉnh Nam Định, nói chiếc xe là của Th và bán cho chủ cửa hàng là ông Ngô Văn T, sinh năm 1960, trú tại địa chỉ trên với giá 3.000.000 đồng. thỏa thuận trả trước 2.000.000 đồng, khi nào Th mang đăng kí xe đến thì nhận nốt 1.000.000 đồng còn lại. Th đã tiêu xài cá nhân hết 500.000 đồng, còn lại 1.500.000 đồng.

Ngày 29-6-2023, ông Phan Văn D đến Công an phường Tr, thành phô N để trình báo. Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phô N đã trích xuất đoạn video từ camera nhà chị Đỗ Thị Thanh Th, sinh năm 1981, trú tại 35/1 L, phường Tr, thành phô N, tỉnh Nam Định ghi lại toàn bộ hành vi trộm cắp của Nguyễn Văn Th.

Sau khi cơ quan Cảnh sát điều tra đã triệu tập, Th đã ra đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản và tự nguyện giao nộp số tiền 1.500.000 đồng do phạm tội mà có.

Tại cơ quan điều tra, ông Ngô Văn T khai báo vụ việc như trên và giao nộp chiếc xe máy biển kiểm soát 18B1-841.50 mua của Th.

Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 27/KL-HĐĐGTS ngày 03-7-2023 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thành phô N kết luận: Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 18B1-84150, màu xanh, số khung 09073Y131865, số máy HC09E0131951, đăng ký lần đầu ngày 19/11/2003, đã qua sử dụng, đã thu hồi vật chứng trị giá 4.000.000 đồng.

Tại kết luận giám định số 1076/KL-KTHS ngày 21-7-2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận không phát hiện thấy dấu vết bị cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong đoạn video đã thu giữ.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phô N đã trả lại chiếc xe máy Honda Wave màu xanh biển kiểm soát 18B1-841.50 cho ông Phan Văn D. Ông D đã nhận lại và không có đề nghị gì khác.

Ông Ngô Văn T yêu cầu Nguyễn Văn Th trả lại số tiền 2.000.000 đồng, hiện tại Th chưa bồi thường.

Bản cáo trạng số 208/CT-VKSTPNĐ ngày 31-8-2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phô N truy tố bị cáo Nguyễn Văn Th về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Sau đây được viết tắt là BLHS).

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Th khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản như bản cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phô N giữ quyền công tố tại phiên toà, luận tội và tranh luận: Giữ nguyên nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Th phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th từ 18 đến 21 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vấn đề dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho ông Ngô Văn T số tiền 2.000.000 đồng.

Bị cáo Nguyễn Văn Th không tranh luận gì và nói lời sau cùng: Do thiếu hiểu biết mà phạm tội nên xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phô N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phô N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn Th tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, Kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 10 giờ 40 phút ngày 29-6-2023, tại ngõ số 1 đường L, phường Tr, thành phô N, tỉnh Nam Định, Nguyễn Văn Th có hành vi lén lút chiếm đoạt của ông Phan Văn D chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 18B1-841.50 có trị giá 4.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Th đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo hộ; bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn thực hiện vì mục đích tư lợi, lỗi của bị cáo là lỗi

cố ý. Do đó, bị cáo đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS, nên quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phô N là đúng pháp luật.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[3.1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo Nguyễn Văn Th đã thành khẩn khai báo đối với hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả do hành vi của mình gây ra, sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

[3.2] Bị cáo đã bị kết án chưa được xóa án tích lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng là "Tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

[4] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn Th gây ảnh hưởng xấu đối với an ninh trật tự trên địa bàn thành phô N, bị cáo có nhân thân rất xấu, có 01 tiền sự áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường thị trấn, đã 03 lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính và 01 lần bị xử phạt vi phạm hành chính (Đã được xóa tiền sự), 01 lần bị kết án (Đã được xóa án tích). Vì vậy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn nghiêm khắc nhằm răn đe, giáo dục đối với bị cáo. Tuy nhiên cũng cần xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt nên quan điểm của Kiểm sát viên là tương đối phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử sẽ không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[6] Đối với ông Ngô Văn T khi mua chiếc xe máy Honda Wave màu xanh, biển kiểm soát 18B1-841.50 không biết đây là tài sản do phạm tội mà có nên không phải chịu trách nhiệm pháp lý là đúng quy định của pháp luật.

[7] Về bồi thường dân sự: Ông Ngô Văn T yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 2.000.000 đồng. Xét yêu cầu của ông Tiến là phù hợp với quy định tại Điều 584, Điều 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015; vì vậy buộc bị cáo phải bồi thường cho ông Ngô Văn T số tiền 2.000.000 đồng sẽ được trừ khoản tiền bị cáo đã nộp.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Th bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Th phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th 21 (Hai mốt) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29-6-2023.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về vấn đề dân sự: Căn cứ Điều 584, Điều 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015. Buộc bị cáo Nguyễn Văn Th phải bồi thường cho cho ông Ngô Văn T số tiền 2.000.000 đồng. Nhưng được đối trừ vào khoản tiền bị cáo đã nộp 1.500.000 đồng tại Cơ quan điều tra theo giấy nộp tiền số No 9293788 ngày 07-7-2023 của Ngân hàng TMCP công thương Việt Nam. Bị cáo còn phải bồi thường cho ông Ngô Văn T số tiền 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

4. Án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Th phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo:

Bị cáo Nguyễn Văn Th có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận**:*
- Bị cáo;
- Bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan
- Toà án nhân dân tỉnh Nam Định;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Nam Định;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. Nam Định;
- Công an TP. Nam Định;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trần Công Khánh

CÁC HỘI THẨM

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Công Khánh